UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Số: 06 /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 25 tháng 02 năm 2010

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi của ngành giáo dục tỉnh Bến Tre Giai đoạn I của CLQGPCTN: từ năm 2010 đến 2011

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2008/TTLT-BGDĐT-BNV ngày14/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân cấp tỉnh, Phòng giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 5662/QĐ-BGDĐT ngày 3/9/2009 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng (CLQGPCTN) đến năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 3580 /KH-UBND ngày 01/9/2009 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020;

Căn cứ kế hoạch số 2610/KH-UBND ngày 19/7/2007 của Uỷ ban nhân tỉnh về "Thi hành Chỉ thị số 18/2007/CT ngày 10/7/2007 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí";

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2010 - 2011 trong ngành như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

1. ***Mục đích***:

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên trong ngành đối với việc phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực giáo dục.
- Ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn tham nhũng, lãng phí trong cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường và cơ sở giáo dục; bảo đảm mọi hoạt động trong ngành đều công khai minh bạch, góp phần sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển giáo dục.
- Góp phần xây dựng mỗi cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường, cơ sở giáo dục thực sự là một môi trường sư phạm.

2. ***Yêu cầu :***

- Thực hiện nhiệm vụ, biện pháp chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành một cách đồng bộ từ cơ quan Sở đến các cơ sở giáo dục.

- Nhiệm vụ chống tham nhũng phải gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm cụ thể, phù hợp với đặc điểm của ngành và phải trở thành công việc thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục.

- Gắn nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.

II. Nội dung thực hiện:

1. Tuyên truyền phổ biến quán triệt nội dung Chiến lược phòng chống tham nhũng và các chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí.

1.1. Đối với Sở giáo dục và Đào tạo:

- Trong đầu quý I năm 2010, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức hội nghị trực tuyến để phổ biến Chiến lược phòng chống tham nhũng đến năm 2020 của Chính phủ, Kế hoạch số 3580/KH-UBND ngày 01/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng (CLQGPCTN) đến năm 2020 và Kế hoạch Phòng chống tham nhũng, lãng phí của Sở giai đoạn 2010-2011. Đối tượng: tất cả cán bộ công chức của cơ quan Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, BGH, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Trưởng ban Thanh tra nhân dân của tất cả các đơn vị trường và trung tâm trong toàn tỉnh. Thanh tra Sở thực hiện.

- Tiến hành hệ thống danh mục văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí để phổ biến trên Website của Sở. Tổ Công nghệ thông tin chủ trì.

- Chuẩn bị các điều kiện để triển khai Đề án đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng kèm theo Quyết định số 137/QĐ-TTg ngày 02/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 137). Phòng Giáo dục Trung học chủ trì.

1.2. Đối với các nhà trường và cơ sở giáo dục:

- Các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm phối hợp các đoàn thể quần chúng tổ chức cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong đơn vị tiến hành nghiên cứu quán triệt CLQGPCTN đến năm 2020, Kế hoạch số 3580/KH-UBND ngày 01/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020 (KH số 3580) và Kế hoạch Phòng chống tham nhũng, lãng phí của Sở giai đoạn 2010 - 2011. Riêng đối với cha mẹ học sinh, nhà trường nghiên cứu phổ biến các lĩnh vực có liên quan: Thi tốt nghiệp, xét tốt nghiệp, thi tuyển sinh, cấp phát văn bằng chứng chỉ, chuyển trường, hồ sơ thủ tục nhập học, cho điểm đánh giá xếp loại học sinh, quản lý sử dụng tiền, vật chất ngoài ngân sách.

Thời gian hoàn tất việc triển khai: cuối quý I năm 2010 (thời gian cụ thể do Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định đối với các trường mầm non, tiểu học THCS, TTKTTH-HN do huyện quản lý; Sở Giáo dục và Đào tạo đối các đơn vị trực thuộc).

- Bên cạnh việc triển khai các văn bản nêu trên, trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật nhất thiết phải có công tác phổ biến các văn bản về chính sách, pháp luật

phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí (căn cứ theo danh mục của Sở, tiến hành lồng ghép các cuộc họp lệ kỳ trong năm để phổ biến); bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, lãng phí từng thời điểm của năm học.

- Rà sóat, chọn đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân và giáo viên giảng dạy ở các môn thuộc khoa học xã hội có năng lực, phẩm chất để chuẩn bị tham gia thực hiện Đề án 137 của Chính phủ.

2. Thực hiện giải pháp phòng chống tham nhũng, chống lãng phí:

2.1. Tiến hành rà sóat và công khai minh bạch đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí:

Các lĩnh vực thuộc ngành giáo dục cần tiếp tục rà soát để thống nhất và công khai quy trình, thủ tục giải quyết; bảo đảm tinh giản, hợp lý, hạn chế tình trạng cán bộ, công chức, đơn vị phụ trách lợi dụng sơ hở để vụ lợi cá nhân hoặc gây thất thoát, lãng phí gồm:

2.1.1. Về phòng, chống tham nhũng:

2.1.1.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh (Trung học chuyên nghiệp, vào lớp 10, vào lớp 1 ở các địa bàn thị trấn, thành phố): tập trung ngăn ngừa tình trạng chạy trường, chạy lớp; rò rỉ đề thi tuyển, rò rỉ điểm thi trước khi được phép công bố điểm trúng tuyển với mục đích vụ lợi, quản lý sử dụng lệ phí tuyển sinh không đúng quy định.

2.1.1.2. Việc cho điểm đánh giá học sinh thường xuyên và định kỳ, thực hiện quy định dạy thêm học thêm theo quy định hiện hành.

2.1.1.3. Về quản lý cấp phát, sử dụng VBCC: tập trung rà soát việc thực hiện Quyết định số 33/2007/QĐ- BGDĐT ngày 20/6/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý sử dụng cấp phát văn bằng chứng chỉ: chú ý thủ tục cấp bản sao, chỉnh sửa nội dung; dạy, thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

2.1.1.4. Công nhận phổ cập, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; xét thi đua khen thưởng, xét tặng các danh hiệu nhà giáo.

2.1.1.5. Thẩm định hồ sơ thành lập trường, cơ sở giáo dục tư thục, cấp phép dạy thêm học thêm; thành lập tổ chuyên môn, ban chuyên môn; thuyên chuyển, luân chuyển, điều động, biệt phái, phân công, sử dụng cán bộ, giáo viên; tuyển dụng giáo viên, công chức, viên chức; cử cán bộ giáo viên đi học trong ngoài nước; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo.

2.1.1.6. Trình tự thủ tục cấp phát kinh phí, quyết toán kinh phí; cấp vốn xây dựng, mua sắm thiết bị, phương tiện làm việc; đấu thầu, tư vấn; kiểm tra giám sát thi công, nghiệm thu, giải ngân, bảo hành.

2.1.1.7. Thanh tra hành chính, chuyên ngành; giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2.1.2. Về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

2.1.2.1. Thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách; thực hiện cơ chế khoán kinh phí và tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính.

2.1.2.2. Lập Quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản; bảo trì trường sở; hạn chế tình trạng phân tán, hiệu quả sử dụng thấp và lãng phí trong đầu tư.

2.1.2.3. Thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy định đối với các khoản chi: hội nghị, tiếp khách, lễ kỷ niệm; đi công tác, sử dụng phương tiện đi lại, sử dụng điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, mua sách báo, tạp chí...

2.1.2.4. Xây dựng cơ cấu đội ngũ; việc phân công cán bộ, giáo viên theo quy định tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006; Kế hoạch số 1490/KH-UBND ngày 02/5/2007 của UBND tỉnh về việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, viên chức ngành học phổ thông đến năm 2010; chú ý khắc phục tình trạng BGH thực hiện chưa nghiêm túc chế độ làm việc 40 giờ /tuần, chất lượng quản lý chưa cao.

2.1.2.5. Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, trang thiết bị phương tiện làm việc. Đặc biệt chú ý việc bảo quản, phát huy tác dụng sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu bồi dưỡng; sử dụng và bảo quản máy vi tính, máy chiếu, thiết bị và đồ dùng dạy học được cấp từ ngân sách nhà nước; sử dụng bàn ghế học sinh , bảng sau khi được thay thế (bao gồm bàn ghế cũ và mới). Quản lý, sử dụng đất đai của các trường, cơ sở giáo dục phục vụ cho hoạt động giáo dục.

2.1.2.6. Thực hiện quy trình, quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2.1.2.7. Rà soát tiêu chuẩn, định mức chi bồi dưỡng coi thi, chấm thi tốt nghiệp, tuyển sinh, thi nghề... để đề nghị các cấp có thẩm quyền bổ sung điều chỉnh, bảo đảm chi tiêu hợp lý và tiết kiệm.

2.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính:

- Tiếp tục chỉ đạo hòan thiện, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc từ các phòng chức năng thuộc cơ quan Sở đến các đơn vị trường học nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc bỏ trống trong hoạt động quản lý. Trong đó quy định cụ thể chức trách từng vị trí công tác; đặc biệt chú ý trách nhiệm người đúng đầu.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức trong cơ quan Sở và cán bộ giáo viên ở các trường.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đao tạo .

- Cải cách thủ tục hành chính: tiến hành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 trong hành chính công.

- Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường, cơ sở giáo dục cụ thể hóa quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo, bảo đảm phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của đơn vị và địa phương. Trong đó, chú ý các mối quan hệ ứng xử giữa cán bộ giáo viên với Ban giám hiệu; giáo viên với giáo viên; Ban giám hiệu, giáo viên với học sinh và cha mẹ học sinh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của tổ chức đơn vị, cán bộ, giáo viên, nhân dân.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra ,giám sát trong phát hiện xử lý vi phạm pháp luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

2.3.1. Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra hành chính và chuyên ngành: bên cạnh việc duy trì công tác kiểm tra chuyên đề về quản lý tài chính, tài sản hàng năm; trong nội dung thanh tra toàn diện, tiếp tục thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung thanh tra kiểm tra các lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực, lãng phí: công tác quản lý tài chính tài sản, mua sắm công, xây dựng cơ bản, quản lý nhân sự; các loại hình ngoài công lập; việc liên kết đào tạo.

2.3.2. Xác minh, giải quyết, xử lý, kịp thời các trường hợp có đơn thư tố cáo cán bộ, giáo viên có dấu hiệu vi phạm pháp luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiến nghị xử lý nghiêm minh đúng pháp luật đối với hành vi vi phạm; kết quả thanh tra sẽ được thông tin trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3.3. Sở hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường về nội dung, phương pháp tiến hành, hồ sơ biểu mẫu thanh tra, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2.3.4. Hoàn thiện cơ chế phối hợp các phòng chức năng thuộc cơ quan Sở trong việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2.3.5. Thực hiện việc quy định thời gian khắc phục hạn chế thiếu sót sau thanh tra, xác định đơn vị cần phúc tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính để tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận thanh tra.

2.4. Phát huy vai trò của đòan thể quần chúng:

2.4.1. Phối hợp với Công đoàn:

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, tạo điều kiện ban thanh tra nhân dân hoạt động đúng quy định của pháp luật (Luật Thanh tra, Nghị định 99/2005/NĐ-CP ngày 28/7/2005, Nghị định 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/20007 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng).
- Hướng dẫn cơ quan, đơn vị trong ngành giáo dục tổ chức tốt hội nghị công chức hàng năm, bảo đảm đúng quy định .
- Vận động cán bộ, công chức thực hiện tốt Cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

2.4.2. Phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

- Thông qua hoạt động ngoại khoá và tiến hành lồng ghép với quá trình dạy học các môn như: Giáo dục công dân, các môn khoa học xã hội để tuyên truyền giáo dục cho học sinh, ý thức tiết kiệm, giữ gìn bảo vệ tài sản công; ý thức trung thực và có thái độ ứng xử đối đúng đắn với biểu hiện gian dối trong dạy học, hành vi tham nhũng, lãng phí.Việc lồng ghép phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm lý của từng cấp học.

III. Tổ chức thực hiện:

1.Thành lập và bảo đảm phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí của Sở Giáo dục và Đào tạo (theo hướng dẫn số 07/BCĐ-BP ngày 13/01/2010 của Ban chỉ đạo tỉnh Bến Tre về phòng, chống tham nhũng).

2. Sau khi tiếp thu nội dung CLQGPCTN, các trường, cơ sở giáo dục tiến hành dự thảo kế hoạch và phát động cán bộ công chức, viên chức, cha mẹ học sinh, người học đóng góp ý kiến về biện pháp PCTN, THTK, CLP trong cơ quan, đơn vị, nhà trường và cơ sở giáo dục.

3. Bên cạnh việc tổ chức học tập quán triệt CLQGPCTN, Kế hoạch số 3580 của UBND tỉnh; mỗi đơn vị trường, cơ sở giáo dục cần có đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành chống lãng phí trong tủ sách pháp luật của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu nghiên cứu, tìm hiểu.

4. Gắn việc tổ chức chức thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua trong ngành, Sở tập trung chỉ đạo các đơn vị, cơ sở giáo dục đi sâu giáo dục nâng cao ý thức cần, kiệm, liêm, chính ,chí công vô tư.

5. Khai thác trang website của Sở để kịp thời phổ biến gương người tốt, việc tốt của ngành trong phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì số điện thoại nóng để tiếp nhận ý kiến phản ảnh, tố cáo của công dân đối với các hành vi vi phạm pháp luật phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nội bộ ngành giáo dục*(Chánh Văn phòng Sở:* ***ĐT bàn :3822217, ĐTDĐ: 0913.847071;*** *Chánh Thanh tra Sở:* ***ĐT bàn:3823293, ĐTDĐ: 0919.239 943)*.

6. Gắn việc thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí với xét các danh hiệu thi đua, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo bồi dưỡng.

7. Xử lý nghiêm minh đối với những trường hợp vi phạm quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm nhũng hoặc lợi dụng quyền tố cáo để vu khống, xuyên tạc, gây mất đoàn kết nội bộ.

8. Tiến hành sơ kết 2 năm thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí để xây dựng kế hoạch xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn 2011 đến 2016.

9. Thực hiện tốt chế độ sơ kết tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng của Tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Tiếp tục triển khai công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quyết định số 67/2004/QĐ ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính về việc ban hành "Quy chế tự kiểm tra tài chính kế toán tại các đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước". Trong các cuộc thanh tra đơn vị trường, chú ý tập trung kiểm tra việc thực hiện công khai kết quả

đóng góp của nhân dân, cá nhân, tổ chức trong ngoài nước và tình hình quản lý sử dụng.

Các Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường, trung tâm trực thuộc Sở căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và kế hoạch này để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, trong hai năm học 2010-2011 các biện pháp thực hiện phải tạo sự chuyển biến rõ nét về đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo; xây dựng kỷ cương nề nếp trong thi cử, kiểm tra đánh giá học sinh; quản lý, cấp phát sử dụng VBCC; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng và lãng phí trong ngành giáo dục./.

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Lê Ngọc Bữu

Nơi nhận :
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ PCTN,THTKCLP Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- BCĐ PCTN tỉnh (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để theo dõi);
- GĐ và các Phó.GĐ Sở GD&ĐT (để theo dõi chỉ đạo);
- Các Phòng ,ban, Thanh tra Sở (để thực hiện);
- Các Phòng GD&ĐT (để thực hiện);
- Các trường ,trung tâm trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT.